

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11-ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 28 -11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Sáu

Bà Lê Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Sương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo: Hoàng Phong T; sinh ngày 06 tháng 01 năm 1990 tại xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức T1 (chết) và con bà Đỗ Thị Lệ A (sinh năm 1957) trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm, chưa có vợ con.

Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 09/12/2010 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 20/9/2012 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Ngày 27/5/2015 bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/4/2022 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015. Ngày 16/4/2025 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Nhân thân: ngày 16/4/2007, bị UBND huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý “Đưa vào trường G”, thời hạn 24 tháng.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 21/6/2025 đến ngày 26/6/2025 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đại Lộc thuộc Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Hoàng Thị Hàn V, sinh năm 1983; địa chỉ thôn N, xã Đ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/6/2025, Hoàng Phong T sử dụng điện thoại hiệu OPPO A9 2020 của Thiên thông qua tài khoản Messenger "*Thiên Hoàng*" gọi đến tài khoản M "*Tí*" hỏi mua ma túy đá để sử dụng. T hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá thì "*Tí*" đồng ý và nói T ra khu vực xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (nay là xã H, thành phố Đà Nẵng) để mua. T điều khiển xe mô tô hiệu Piaggio Liberty, biển kiểm soát 43D1-184.49 (xe do chị ruột là Hoàng Thị Hàn V, sinh năm 1983 làm chủ sở hữu) đến xã H, T gọi messenger lại cho "*Tí*" thì được "*Tí*" hướng dẫn lấy ma túy đá trong lon bò húc để ven đường và bỏ tiền mua ma túy vào trong lon. Đến vị trí được chỉ dẫn, Thiên nhặt lon bò húc và lấy 01 đoạn ống nhựa được bịt kín 2 đầu có chứa ma túy đá, Thiên cất ma túy đá vào túi quần và bỏ số tiền 800.000 đồng vào lon, để lon lại vị trí cũ. T điều khiển xe mô tô về lại nhà tại khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn N, xã Đ, thành phố Đà Nẵng). Thiên lấy một ít ma túy đá ra sử dụng, số ma túy đá còn lại cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Đến sáng ngày 21/6/2025, T lấy số ma túy đá cất giấu trước đó bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe 43D1-184.49 đi trên đường Q thuộc thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam thì bị Tổ công tác thuộc Đội CSGT đường bộ số B- Phòng CSGT Công an tỉnh Q (cũ) dừng xe mời về trụ sở để làm việc. Tại đây, T tự nguyện giao nộp 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng mà T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu mục đích sử dụng cho bản thân. Qua kiểm tra, chất tinh thể màu trắng do T giao nộp là ma túy đá (loại: Methamphetamine) có khối lượng 0,26 gam. Tổ công tác số 2 phối hợp cùng Công an thị trấn Á (cũ) lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và tạm giữ các tang vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 26/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q xác định: chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 0,256 gam.

Ngày 26/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ ban hành Quyết định trưng cầu giám định số D88 yêu cầu phục hồi dữ liệu tin nhắn messenger giữa tài khoản tên "*Thiên Hoàng*" và tài khoản "*Tí*". Tại Kết luận giám định số 913/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận không tìm thấy dữ liệu tin nhắn giữa tài khoản tên "*Thiên Hoàng*" và tài khoản tên "*Tí*" theo nội dung trưng cầu giám định.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSKV11-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng truy tố bị cáo Hoàng Phong T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Phong T từ 05 năm đến 06 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 347/PC09 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định,

+ 01 (một) đoạn ống nhựa không màu *(đã được niêm phong)*

+ 01 thẻ sim số 0986.717.125 *(đã được niêm phong)*

- Tuyên tịch thu sung công 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A9 2020, màu xanh đen, số imel 1: 862629042016751, imel 2: 862629042016744 *(đã được niêm phong)*.

- Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Piagio Liberty, màu trắng, BKS 43D1-184.49, số máy 4042109, số khung 107749, dung tích xilanh 124 cm³, loại xe hai bánh, đăng ký ngày 20/7/2012 cho bà Hoàng Thị Hàn V.

Về án phí: Đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Hoàng Phong T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Phong T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hoàng Phong T là người có nhiều tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 20/6/2025, T mua một gói ma túy loại Methamphetamine về để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. Sau khi sử dụng một ít ma túy đã mua, số ma túy còn lại T cất giấu để tiếp tục sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/6/2025, T lấy số ma túy đã cất giấu bỏ vào túi quần đang mặc và điều khiển xe 43D1-184.49 đi trên đường thuộc thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là xã Đ, thành phố Đà Nẵng) thì bị Tổ công tác thuộc Đội CSGT đường bộ số B Phòng CSGT Công an tỉnh Q dừng xe kiểm tra, phát hiện có ma túy nên bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Theo kết luận giám định, chất tinh thể màu trắng bên trong gói ma túy do T tự nguyện giao nộp là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,256 gam. Hành vi của Hoàng Phong T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ*

trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải xử phạt Hoàng Phong T một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để bảo đảm việc thi hành án.

[7] Vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu trắng, BKS 43D1-184.49, số máy 4042109, số khung 107749, dung tích xilanh 124 cm³, loại xe hai bánh, đăng ký ngày 20/7/2012 của bà Hoàng Thị Hàn V. Ngày 20/6/2025, bị cáo Hoàng Phong T là em ruột của bà V mượn để sử dụng, bà V không biết việc bị cáo T sử dụng xe trên để đi mua ma túy, nên cần tuyên trả lại cho bà V.

[8] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đà Nẵng về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Phong T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Hoàng Phong T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21 tháng 6 năm 2025.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng của vụ án đã được bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Đà Nẵng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06

tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Đà Nẵng cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 01 (một) phong bì niêm phong số 347/PC09 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định,
- + 01 (một) đoạn ống nhựa không màu *(đã được niêm phong)*
- + 01 thẻ sim số 0986.717.125 *(đã được niêm phong)*
- Tuyên tịch thu sung công 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A9 2020, màu xanh đen, số imel 1: 862629042016751, imel 2: 862629042016744 *(đã được niêm phong)*.
- Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu trắng, BKS 43D1-184.49, số máy 4042109, số khung 107749, dung tích xilanh 124 cm³, loại xe hai bánh, đăng ký ngày 20/7/2012 cho bà Hoàng Thị Hàn V.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Hoàng Phong T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2025);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 11-ĐN;
- CQ CSĐT CA TP Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Đại Lộc;
- Trại TG số 02 Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THA Dân sự khu vực 11, TPĐN;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng